

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 63/2017/HSST
Ngày: 06/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI

* Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình

2. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

* *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đặng Quang Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai.

* *Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Lê Thanh H**, sinh năm: 1995; tại tỉnh Đồng Nai; trú tại: 98/3, khu phố M, phường N, TP.P, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: (không có nơi ở ổn định); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; họ và tên cha: Lê Thanh D, sinh năm: 1969; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1974; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án: ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: 01 tiền sự: ngày 13/7/2016 bị TAND huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 12/01/2017, TAND huyện Xuân Lộc tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính, cho cai nghiện tại cộng đồng. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình trong 01 vụ án khác (có mặt).

- **Người bị hại:** Cháu Nguyễn Huỳnh Tiền N, sinh ngày 03/02/2003 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: tổ 3, ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

+ Ông Nguyễn Minh D, sinh năm: 1971 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng trú tại: tổ 3, ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

- **Người làm chứng:** Ông Lê Thanh D, sinh năm: 1969 (vắng mặt).

Trú tại: tổ 3, ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2016, qua mạng Facebook Lê Thanh H sinh năm 1995 và Nguyễn Huỳnh Tiền N sinh ngày 03/02/2003 ngụ tại tổ 3, ấp M, xã N, huyện P quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/03/2017, H nhắn tin hẹn gặp N tại ngôi nhà hoang gần nhà H và N thì N đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 12/03/2017 thấy cả nhà đã đi ngủ N mở cửa ra ngoài nhìn sang nhà H trọ (đối diện nhà N) thấy H đang đứng ở trước nhà nên N đi qua ngôi nhà hoang để đợi H. H sang nói chuyện một lúc thì H rủ N về nhà H, N đồng ý. Khi vào nhà thì ông Lê Thanh D là cha của H đã ngủ trong phòng ngủ nên H và N cùng nằm trên nệm tại phòng khách trò chuyện và ôm nhau, một lúc sau H hỏi N cho quan hệ tình dục (giao cấu) thì N không trả lời nên H tự cởi quần của mình sau đó cởi quần của N, rồi cầm dương vật đưa vào trong âm đạo của N để thực hiện hành vi giao cấu. Do bị đau nên N dùng tay đẩy H ra không cho giao cấu nữa, cả hai cùng nằm nghe nhạc một lúc thì nghe bên nhà của N có Chó sủa, sợ bị người nhà phát hiện nên N về nhà. Nghe tiếng động ông Nguyễn Minh D (cha cháu N) thấy N đi từ ngoài vào nên tra hỏi thì N đã khai toàn bộ sự việc trên.

Ngày 12/03/2017, bà Huỳnh Thị T (mẹ cháu N) đưa cháu N đến trình báo và tố cáo H về hành vi giao cấu với cháu N. Tại thời điểm trên thì cháu N được 14 tuổi 01 tháng 09 ngày. Bị cáo Lê Thanh H 21 tuổi 10 tháng 15 ngày.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Huỳnh Tiền N.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 0168/TD/2017 ngày 21/03/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Môi bé: Mặt trong môi bé vị trí 03 giờ đến 05 giờ xung huyết.

- Màng trinh: Hình khe, đường kính lỗ trinh 1,2cm. Màng trinh rách mới vị trí 05 giờ, bờ mép màng trinh còn phù nề, xung huyết và bầm máu.

- Kết quả khám nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong âm đạo.

* Về phần dân sự: Ông Nguyễn Minh D, bà Huỳnh Thị T (cha, mẹ cháu N) và cháu N không yêu cầu bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự và không yêu cầu xử lý hình sự.

Tại Cáo trạng số 62/CT/VKS-HS ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “Giao cấu với trẻ em” theo khoản 1 Điều 115 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 115, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo H phạm tội “Giao cấu với trẻ em” và xử phạt bị cáo H từ 1 năm 6 tháng tù đến 2 năm tù.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu và nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh H đã khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Giao cấu với trẻ em” theo quy định tại khoản 1 Điều 115 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của VKSND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố và có thể xác định nội dung vụ án như sau: Do có tình cảm yêu thương nhau nên khoảng 00 giờ 20 ngày 12/03/2017, tại tổ 3, ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai, Lê Thanh H sinh năm 1995 đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Huỳnh Tiên N sinh ngày 03/02/2003 với sự đồng ý của cháu N. Tính đến thời điểm giao cấu cháu N được 14 tuổi 01 tháng 09 ngày.

Hành vi phạm tội của bị cáo H là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự của trẻ em được pháp luật bảo vệ; gây bất bình cho gia đình người bị hại và trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức hoặc phải nhận thức được cháu N là trẻ em, giao cấu với cháu N là trái pháp luật, nhưng H đã lợi dụng sự chưa chín chắn trong nhận thức về tình yêu, tình dục của cháu N, sự quản lý không chặt chẽ của gia đình nên đã cố ý thực hiện hành vi giao cấu với cháu N mặc dù được

cháu N đồng ý. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

- Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

+ Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự: ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015 nhưng chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: ngày 13/7/2016 bị TAND huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 12/01/2017, TAND huyện Xuân Lộc tạm đình chỉ chấp hành biện pháp xử lý hành chính, cho cai nghiện tại cộng đồng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin không xử lý hình sự cho bị cáo H. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX xét thấy bị cáo H có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 và 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nhưng lại có 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 là “Tái phạm” và có 01 tiền sự về “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo H đã đủ 18 tuổi nhưng lợi dụng sự chưa chín chắn trong nhận thức về tình yêu, tình dục của cháu N, sự quản lý không chặt chẽ của gia đình đã giao cấu với cháu N chỉ mới 14 tuổi 01 tháng 9 ngày nên cần phải có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, nhận thức trở thành người có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: bị cáo Lê Thanh H phạm tội **“Giao cấu với trẻ em”**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 115, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 33 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Lê Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thanh H được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Minh D, bà Huỳnh Thị T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Võ Xuân Sơn